

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 10 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thế Vỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Quý Hải
- Ông Nguyễn Tất Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thế Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện KS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Mẫu Thị Ng, sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1977, tại: KS, Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn MO, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mẫu B (đã chết) và bà Mẫu Thị T (sinh năm: 1950); Chung sống như vợ chồng với ông Mẫu H (sinh năm: 1977), có 05 con (lớn nhất sinh năm: 1996; nhỏ nhất sinh năm: 2016); tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/HSST-CDKNCT, ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện KS. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo **Mẫu Thị Ng** có ông **Lê Thanh S** - Là trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

Bị hại: **Cao Quang V**, sinh năm: 1993

Lê Thị Ánh N, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn HN, xã SL, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

(Anh V có mặt, chị N vắng mặt)

Người làm chứng: 1. **Mẫu Thị T**, sinh năm: 1950

Địa chỉ: Thôn TN, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa . (có mặt).

2. **Nguyễn Đình P**, sinh năm: 1959

Địa chỉ: Thôn TN, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa . (vắng mặt).

3. **Nguyễn Đình P1**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn TN, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa . (vắng mặt).

4. **Lê Ngọc L**, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn ChC, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa . (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Mẫu Thị Ng và vợ chồng anh Cao Quang V, chị Lê Thị Ánh N có vườn rẫy giáp ranh nhau tại thôn ChC, xã ST, huyện KS, có ranh giới là 01 khe suối cạn tự nhiên.

Khoảng 16 giờ, ngày 22/4/2023, bà Ng đốt dọn cây, cỏ khô đã phát dọn từ trước đó trong khu vực đất dốc phía bên bờ Đông của khe suối cạn. Bà Ng chỉ làm đường ranh cản lửa ở khu vực phía Đông của khu vực đốt, không làm ranh cản lửa phía khe suối cạn tiếp giáp với vườn sầu riêng của vợ chồng anh V. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi thấy không còn lửa cháy, chỉ còn khói bốc lên trong khu vực đốt dọn, bà Ng đi về nhà mà không thực hiện việc kiểm tra để dập tắt hoàn toàn nguồn nhiệt.

Khoảng 13 giờ ngày 23/4/2023, bà Ng phát hiện ngọn lửa cháy ở khu vực khe suối cạn và đang cháy lan về phía vườn sầu riêng của vợ chồng anh V. Bà Ng vừa hô hào người đến giúp, vừa tự mình dùng cành cây dập lửa. Tuy nhiên, ngọn lửa cháy lớn và thời điểm đó không có ai gần đó đến giúp dập lửa nên ngọn lửa cháy lan vào vườn sầu riêng của anh V.

Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, ông Lê Ngọc L phát hiện đám cháy trên và trình báo vụ việc với Công an xã Sơn Trung. Sau khi nhận được tin báo, chính quyền địa phương cùng người dân thực hiện công tác chữa cháy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, đám cháy được khống chế và dập tắt.

Vụ cháy đã làm chết 288 cây sầu riêng Monthong 03 năm tuổi, 24 cây sầu riêng Monthong 01 năm tuổi; gây hư hỏng: 200m ống nhựa PVC màu xám, nhãn hiệu Hoa Sen, đường kính 60mm, dày 2,5mm; 40 ống nối nhựa PVC màu xám, nhãn hiệu Hoa Sen, hình chữ T, có hai đầu đối xứng có đường kính 60mm và một đầu nối còn lại có đường kính 21mm, độ dày thành ống 03mm; 38 cái van cầu nhựa PVC, màu xám, tay khóa màu xanh, nhãn hiệu Bình Minh, loại van PVC sử dụng cho ống nhựa có đường kính 21mm; 312 béc bù áp tưới nước bằng nhựa, màu đen trắng; 312 đuôi béc bằng nhựa, màu đen; 312 cây cắm béc bằng nhựa, màu đen, chiều cao 45cm; 312 cái khởi thủy bằng nhựa, màu đen, loại dùng cho ống đường kính 05mm; 400m ống nhựa cứng, màu đen, đường kính ống 05mm; 2.600m ống nhựa HDPE, nhãn hiệu Hoa Sen, màu đen có sọc màu xanh dương, đường kính ống 25mm, độ dày thành ống 02mm; 40 cái đầu bịt HDPE màu đen bằng nhựa, loại sử dụng cho ống HDPE đường kính 25mm;

150m dây phun áp lực màu xanh lục, trên vỏ có ghi dòng chữ màu trắng “Seouldeguang”, “8.5mm 1200PSI” “MADE IN KOREA”.

Ngày 29/5/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa ban hành Kết luận Giám định số 227/2023/KL-KTHS có nội dung: “Vùng cháy đầu tiên: Từ bờ dốc phía Đông của khe suối cạn ở về phía Đông Nam rẫy trồng sầu riêng của ông Cao Quang V. Điểm xuất phát cháy: Không đủ điều kiện để xác định điểm xuất phát cháy. Nguyên nhân cháy: Loại trừ nguồn nhiệt từ sự cố hệ thống điện, từ các chất tự nhiên gây cháy, từ các hiện tượng thiên nhiên bất thường. Nguồn nhiệt gây cháy xuất hiện là do có sự tác động của con người”.

Ngày 24/8/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa ban hành Công văn số 484/PC09 có nội dung: “Thực tế tại hiện trường, khe suối cạn có hướng Nam - Bắc và tiếp giáp về phía Đông của rẫy ông Cao Quang V. Như vậy, đoạn “ở về phía Đông Nam rẫy trồng sầu riêng của ông Cao Quang V” đã giới hạn vùng cháy đầu tiên là phần phía Nam của bờ dốc phía Đông của khe suối cạn, tức là tương ứng với phần diện tích đã phát dọn ở bờ dốc phía Đông của khe suối cạn.”

Ngày 16/6/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện KS ban hành Kết luận định giá tài sản số 501/KL-ĐGTS kết luận: “Tổng giá trị bị thiệt hại tại thời điểm tháng 4/2023 có giá trị 181.222.675đ (Một trăm tám mươi một triệu hai trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng).”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mầu Thị Ng về tội: “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 1 Điều 313 ; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mầu Thị Ng 01 năm - 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng - 03 năm; *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Cao Quang V không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án. *Về án phí*: Bị cáo Mầu Thị Ng thuộc diện hộ cận nghèo nên áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Mầu Thị Ng.

Ý kiến của bị cáo Mầu Thị Ng và người bào chữa cho bị cáo Ng: Bị cáo thấy mình làm như vậy là sai, bị cáo đã tích cực bán toàn bộ tài sản của mình để bồi thường cho bị hại, bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, là người đồng bào dân tộc thiểu số nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lo cuộc sống gia đình.

Ý kiến của bị hại V: Nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 10/01/2024, bị hại Lê Thị Ánh N có đơn xin xét xử vắng mặt do bận công việc gia đình, không có thời gian đến Tòa án tham gia tố tụng vụ án hình sự. Mọi vấn đề và ý kiến của chị đều do chồng là anh Cao Quang V quyết định. Yêu cầu của bị hại Ng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 292 Bộ Luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Mấu Thị Ng thừa nhận: Do thiếu hiểu biết về phòng cháy chữa cháy nên bị cáo đã thực hiện hành vi đốt cỏ và cây khô vào khoảng 16 giờ ngày 22/4/2023 trong vườn rẫy của mình. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi thấy không còn lửa cháy, chỉ còn khói bốc lên thì bị cáo bỏ mặc đi về, không thực hiện việc kiểm tra và dập tắt hoàn toàn nguồn nhiệt dẫn đến bùng phát ngọn lửa và cháy lan về phía vườn rẫy sào riêng của anh V vào khoảng 13 giờ ngày 23/4/2023. Bị cáo đã hô hào để mọi người đến giúp dập lửa, vừa tự mình dùng cây dập lửa. Do ngọn lửa cháy lớn và thời điểm đó không có ai gần đó đến giúp dập lửa nên đám cháy đã lan sang và làm vườn cây sào riêng của anh V bị cháy trên diện rộng.

[4] Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại Cao Quang V, Lê Thị Ánh N, những người làm chứng Mấu Thị T, Nguyễn Đình P, Nguyễn Đình P1, Lê Ngọc L; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/4/2023; Kết luận giám định số 227/2023/KL-KTHS, ngày 29/5/2023 và Công văn số 484/PC09, ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; vật chứng đã thu giữ; Kết luận điều tra và nội dung bản cáo trạng.

[5] Tại bản kết luận định giá tài sản số 501/KL-ĐGTS, ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện KS kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 181.222.675đ (Một trăm tám mươi một triệu hai trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng).

[6] Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi đốt cỏ khô bị cáo đã không tuân thủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy, không quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn nguồn lửa, nguồn nhiệt, bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy theo Điều 14 Luật phòng cháy, chữa cháy nên đã xảy ra cháy lan gây thiệt hại về tài sản cho rẫy trồng cây sào riêng của vợ chồng anh Cao Quang V, Lê Thị Ánh N.

[7] Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về phòng cháy chữa cháy, gây thiệt hại đến tài sản của anh Cao Quang V và chị Lê

Thị Ánh N có trị giá tài sản là 181.222.675đ (Một trăm tám mươi một triệu hai trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi lăm đồng).

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS truy tố bị cáo Mầu Thị Ng theo bản cáo trạng số: 11/CT-VKS, ngày 21/11/2023, về tội: “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo điểm d khoản 1 Điều 313 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo.

[8] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; đã bán tài sản của bị cáo để bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Hơn nữa, bản thân bị cáo là đồng bào thiếu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính, nuôi các con còn nhỏ, nếu cách ly bị cáo ra khỏi xã hội sẽ ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của gia đình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[9] Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ Luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ Luật hình sự.

[10] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[11] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, bị cáo Mầu Thị Ng đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Cao Quang V là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Bị hại Cao Quang V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

[13] *Về vật chứng của vụ án bao gồm:*

01 (Một) đoạn ống nhựa PVC chiều dài 36cm, màu xám, nhãn hiệu Hoa Sen, đường kính ống 60mm, độ dày thành ống 2,5mm được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112093.

01 (Một) nối ống nhựa PVC, màu xám, nhãn hiệu Hoa Sen chữ “T” có hai đầu nối đối xứng, đường kính ống 60mm, độ dày thành ống nối 03mm và đầu nối còn lại có đường kính 21mm nối với 01 cái khóa van cầu nhựa PVC màu xám, tay khóa màu xanh, nhãn hiệu Bình Minh, loại van khóa sử dụng cho ống nhựa PVC đường kính 21mm. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112094.

01 (Một) cái khởi thủy màu đen, chất liệu nhựa cứng được gắn vào 01 đoạn ống nhựa HDPE màu đen có sọc xanh dương đường kính 25mm. Một đầu còn lại

của khởi thủy gắn vào ống nhựa cứng màu đen có đường kính 05mm. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS2 2112087.

01 (Một) cây cắm béc bằng nhựa màu đen, bị cháy móp méo và mất một đoạn phần chân cắm chiều dài 30cm. Trên cây cắm béc còn gắn 01 ống nhựa cứng màu đen loại 05mm bị móp méo do tác động nhiệt, chiều dài 33cm, đầu trên của ống nhựa gắn với đuôi béc bằng nhựa màu đen, gắn trên đuôi béc là một béc bù áp tưới gốc bằng nhựa màu đen-trắng. Đồ vật trên được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112095.

01 (Một) đoạn dây phun áp lực dài 2,35m, màu xanh lục bị móp méo do tác động nhiệt, trên vỏ của dây phun có dòng chữ “Seouldeguang”, “8.5mm 1200PSI” “MADE IN KOREA”. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112096.

01 (Một) ống nhựa cứng, màu đen, đường kính ống 05mm, chiều dài đoạn ống 01m. Đồ vật này được niêm phong vào túi niêm phong có mã số NS1 2112097.

01 (Một) đầu bịt HDPE màu đen bằng nhựa, loại sử dụng cho ống nhựa HDPE đường kính 25mm, một đầu còn gắn vào ống nhựa HDPE đường kính 25mm. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS2 2112088.

01 (Một) đoạn ống nhựa HDPE màu đen có sọc xanh dương dài 30cm, đường kính ống 25mm, ống đã bị móp méo do tác động nhiệt. Đồ vật trên được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS2 2112089.

Xét thấy số vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[14] *Về án phí*: Bị cáo Mầu Thị Ng là người dân tộc thiểu số sống ở xã ST là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 313; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Mầu Thị Ng.

Xử phạt: Bị cáo Mầu Thị Ng **01 (Một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội: **“Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”**. Thời gian thử thách là **02 (Hai)** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mầu Thị Ng cho UBND xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Cao Quang V, Lê Thị Ánh N không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

01 (Một) đoạn ống nhựa PVC chiều dài 36cm, màu xám, nhãn hiệu Hoa Sen, đường kính ống 60mm, độ dày thành ống 2,5mm được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112093.

01 (Một) nối ống nhựa PVC, màu xám, nhãn hiệu Hoa Sen chữ “T” có hai đầu nối đối xứng, đường kính ống 60mm, độ dày thành ống nối 03mm và đầu nối còn lại có đường kính 21mm nối với 01 cái khóa van cầu nhựa PVC màu xám, tay khóa màu xanh, nhãn hiệu Bình Minh, loại van khóa sử dụng cho ống nhựa PVC đường kính 21mm. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112094.

01 (Một) cái khởi thủy màu đen, chất liệu nhựa cứng được gắn vào 01 đoạn ống nhựa HDPE màu đen có sọc xanh dương, đường kính 25mm. Một đầu còn lại của khởi thủy gắn vào ống nhựa cứng màu đen có đường kính 05mm. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS2 2112087.

01 (Một) cây cắm béc bằng nhựa màu đen, bị cháy móp méo và mất một đoạn phần chân cắm, chiều dài 30cm. Trên cây cắm béc còn gắn 01 ống nhựa cứng màu đen loại 05mm đã bị móp méo do tác động nhiệt, chiều dài 33cm, đầu trên của ống nhựa gắn với đuôi béc bằng nhựa màu đen, gắn trên đuôi béc là một béc bù áp tưới góc bằng nhựa màu đen-trắng. Đồ vật trên được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112095.

01 (Một) đoạn dây phun áp lực dài 2,35m, màu xanh lục bị móp méo do tác động nhiệt, trên vỏ của dây phun có dòng chữ “Seouldeguang”, “8.5mm 1200PSI” “MADE IN KOREA”. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1 2112096.

01 (Một) ống nhựa cứng, màu đen, đường kính ống 05mm, chiều dài đoạn ống 01m. Đồ vật này được niêm phong vào túi niêm phong có mã số NS1 2112097.

01 (Một) đầu bịt HDPE màu đen bằng nhựa, loại sử dụng cho ống nhựa HDPE đường kính 25mm, một đầu còn gắn vào ống nhựa HDPE đường kính 25mm. Đồ vật này được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS2 2112088.

01 (Một) đoạn ống nhựa HDPE màu đen có sọc xanh dương dài 30cm, đường kính ống 25mm, ống đã bị móp méo do tác động nhiệt. Đồ vật trên được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS2 2112089.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS).

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Mâu Thị Ng.

Bị cáo Mâu Thị Ng; bị hại Cao Quang V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Lê Thị Ánh Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thế Vỹ